

Thông báo thành lập tổ hợp tác

Toàn trình

Trình tự thực hiện

Bước 1: Nộp hồ sơ

Tổ trưởng tổ hợp tác hoặc người đại diện theo ủy quyền của tổ hợp tác gửi thông báo thành lập tổ hợp tác đến Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi tổ hợp tác dự định thành lập.

Bước 2: Tiếp nhận hồ sơ

Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ thông báo thành lập tổ hợp tác.

Bước 3: Xử lý hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ thông báo thành lập tổ hợp tác, Ủy ban nhân dân cấp xã cập nhật vào Sổ theo dõi về việc thành lập và hoạt động của tổ hợp tác các thông tin có liên quan.

Lĩnh vực

Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác

Đối tượng thực hiện

Cách thức thực hiện

Trực tiếp

Thành phần hồ sơ

Giấy tờ phải xuất trình:

- Trường hợp tổ trưởng tổ hợp tác nộp thông báo thì cần có:

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
1) Giấy thông báo thành lập tổ hợp tác;	Mau I.01 NĐ 77.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
(2) Hợp đồng hợp tác;	Mau I.02 NĐ 77.docx	Bản chính: 1 Bản sao: 0
(3) Biên bản cuộc họp tổ hợp tác về việc bầu tổ trưởng.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

- Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của tổ hợp tác nộp thông báo thì cần có:

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng
(1) Giấy thông báo thành lập tổ hợp tác;	Mau I.01 NĐ 77.docx	Bản chính: 0 Bản sao: 0
(2) Hợp đồng hợp tác;	Mau I .02 NĐ 77.docx	Bản chính: 0 Bản sao: 0
(3) Văn bản ủy quyền của một trăm phần trăm (100 %) tổng số thành viên tổ hợp tác.		Bản chính: 0 Bản sao: 0

Yêu cầu thực hiện

- Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh mà pháp luật không cấm; trừ trường hợp kinh doanh ngành, nghề yêu cầu phải có điều kiện;
- Tên của tổ hợp tác được đặt theo quy định tại Điều 13 của Nghị định 77/2019/NĐ-CP:
"1. Tổ hợp tác có quyền chọn tên, biểu tượng của mình phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều này và không trùng lặp với tên, biểu tượng của tổ hợp tác khác trong địa bàn cấp xã.
2. Tên của tổ hợp tác chỉ bao gồm hai thành tố sau đây:
a) Loại hình "Tổ hợp tác";
b) Tên riêng của tổ hợp tác. Tên riêng được viết bằng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, các chữ F, J, Z, W, có thể kèm theo chữ số, ký hiệu. Không được sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc để đặt tên riêng cho tổ hợp tác. Không được sử dụng các cụm từ gây nhầm lẫn với các loại hình tổ chức khác theo quy định của pháp luật Việt Nam để đặt tên tổ hợp tác."
- Hồ sơ thông báo thành lập có đầy đủ giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Căn cứ pháp lý

Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày ban hành	Cơ quan ban hành
91/2015/QH13	Bộ Luật dân sự	24-11-2015	Quốc Hội
77/2019/NĐ-CP	Về tổ hợp tác	10-10-2019	

Phí

Hình thức nộp	Phí, lệ phí
Trực tiếp	Lệ phí : (Không có)

Lệ phí

0

Cơ quan thực hiện

Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.;Sở Kế hoạch và Đầu tư - Tỉnh Quảng Nam

Cơ quan ban hành